

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi.

Ông Vũ Hải Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2018/TLST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1961, tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang; tạm trú: Khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị L (đều đã chết); có vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và có 03 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Là người nghiện ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 17/5/2018 đến nay, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người chứng kiến:

Chị Nguyễn Thị T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 17/5/2018 tổ tuần tra phối hợp của Đoàn biên phòng B và Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế H, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu K, thị trấn Đ phát hiện 01 đối tượng nam giới khoảng 57 tuổi đang đứng cạnh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Angel Biển kiểm soát 12F8 – 4712 có nhiều biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm ma túy đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay trái của đối tượng có cầm 01 gói giấy, bên trong có 03 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng. Đối tượng khai nhận họ, tên là: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961, hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Tam trú: Khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, 03 gói giấy bên trong chứa ma túy Heroine mua của một người đàn ông tên S, khoảng 46 tuổi, ở tổ 6, khu N, thị trấn Đ, huyện C mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Đ cùng vật chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Đ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) mảnh giấy vệ sinh dùng để gói 03 gói giấy nhỏ; 03 (ba) gói giấy nhỏ (loại giấy vớ học sinh) bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, cũ, đã qua sử dụng có số IMEI 358273117386340; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel 100, màu xanh, biển kiểm soát 12F8-4712 cũ, đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 182/ KL-PC54 ngày 19/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định chất bột màu trắng có trong 03 (ba) gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,377 gam (đã trừ bì).

Xác định có dấu hiệu tội phạm hình sự, ngày 17/5/2018, Đoàn biên phòng B, huyện Cao Lộc đã khởi tố vụ án và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã có Quyết định chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc. Ngày 19/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam đối với Nguyễn Văn Đ để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, khoảng 09 giờ 10 phút ngày 17/5/2018, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 12F8-4712 từ phòng trọ ở khu N, thị trấn Đ, huyện C đến khu vực số 06 khu N, thị trấn Đ để gặp và mua 03 (ba) gói ma túy Heroine với một người đàn ông không quen biết tên là “S” giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua ma túy xong, Đ điều khiển xe máy đến bãi đất trống tại khu K, thị trấn Đ, huyện C để chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số 58/CT-VKS, ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định;

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel 100, màu xanh, biển kiểm soát 12F8-4712; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, cũ, đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Hồi 09 giờ 10 phút ngày 17/5/2018 tổ tuần tra phối hợp của Đoàn biên phòng B và Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu K, thị trấn Đ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Đ có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 03 (ba) gói giấy có chứa chất bột màu trắng, kết luận giám định là Heroine có tổng khối lượng 0,377gam. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Cáo trạng số 58/CT-VKS, ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ

để quyết định hình phạt. Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu vì là người nghiện ma túy. Về tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có anh trai Nguyễn Quang V là liệt sĩ, bố đẻ Nguyễn Văn C là thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông tên “S” ở Khu N, thị trấn Đ, huyện C, nhiều lần bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được người nào có tên như trên, vì vậy không đủ căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Vật chứng của vụ án đã được làm rõ: 03 (ba) gói giấy nhỏ (loại giấy vở học sinh) bên trong có chứa chất bột màu trắng xác định là ma túy Heroine của bị cáo mua về để sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel 100, màu xanh biển kiểm soát 12F8-4712 cũ, đã qua sử dụng là của bị cáo mua về để sử dụng làm phương tiện đi lại nên trả lại cho bị cáo; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, cũ, đã qua sử dụng có số IMEI 358273117386340 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 17 tháng 5 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định;

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel 100, màu xanh, biển kiểm soát 12F8-4712 đã cũ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 8 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Đức